

| Nội dung                                                                                                             | Đơn vị<br>tính | Năm 2024 | Năm 2025 |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                                                                                |                |          |          |
| Vòng quay hàng tồn kho<br>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)                                                  | Lần            | 4,59     | 3,50     |
| Vòng quay tổng tài sản<br>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)                                                   | Lần            | 1,56     | 1,23     |
| Vòng quay vốn lưu động<br>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)                                          | Lần            | 2,01     | 1,57     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                                                                                 |                |          |          |
| Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS):<br>(Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)                                      | %              | 1,79     | 1,78     |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA)<br>(Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân) (*) | %              | 9,20     | 7,01     |
| Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản bình quân (ROAA)<br>(Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân)                       | %              | 2,79     | 2,19     |
| Thu nhập trên cổ phiếu (EPS (đồng/cp))                                                                               | Đồng           | 2.097    | 1.823    |

(\*)Vốn chủ sở hữu bình quân đầu kỳ và cuối kỳ, không bao gồm lợi ích cổ đông không kiểm soát.

Nguồn: Tính toán từ số liệu BCTC hợp nhất năm 2024, 2025 đã được kiểm toán

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
TÔN ĐÔNG  
Á

Digitally signed by CÔNG TY CỔ  
PHẦN TÔN ĐÔNG Á  
DN: C=VN, S=Hồ Chí Minh, L=DĨ AN,  
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN ĐÔNG  
Á,  
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:  
3700255880  
Reason: I am the author of this  
document  
Location: your signing location here  
Date: 2026.10.19 14:24:39+07'00'  
Foxit Reader Version: 10.1.0

CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

**Bảng 19: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (riêng lẻ)**

| Nội dung                                                                                                         | Đơn vị tính | Năm 2024 | Năm 2025 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------|
| <b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>                                                                           |             |          |          |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn<br>(Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)                                                      | Lần         | 1,15     | 1,15     |
| Hệ số thanh toán nhanh<br>(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)                                         | Lần         | 0,65     | 0,71     |
| <b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>                                                                                    |             |          |          |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                                                                                            | Lần         | 0,71     | 0,67     |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                                                                                          | Lần         | 2,43     | 2,02     |
| <b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>                                                                            |             |          |          |
| Vòng quay hàng tồn kho<br>(Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)                                              | Lần         | 4,74     | 3,64     |
| Vòng quay tổng tài sản<br>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)                                               | Lần         | 1,57     | 1,25     |
| Vòng quay vốn lưu động<br>(Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)                                      | Lần         | 2,00     | 1,59     |
| <b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>                                                                             |             |          |          |
| Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS)<br>(Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần)                                   | %           | 1,50     | 1,53     |
| Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROEA)<br>(Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân) | %           | 7,83     | 6,18     |

| Nội dung                                                                                       | Đơn vị tính | Năm 2024 | Năm 2025 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------|
| Tỷ suất lợi nhuận trên tài sản bình quân (ROAA)<br>(Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân) | %           | 2,36     | 1,92     |

Nguồn: Tính toán từ số liệu BCTC riêng năm 2024, 2025 đã được kiểm toán

**Khả năng thanh toán:** Hệ số thanh toán ngắn hạn của TDA năm 2025 tăng từ 1,15 lên 1,18 lần, nhờ quản lý tốt nợ ngắn hạn. Cùng với đó, hệ số thanh toán nhanh tăng nhẹ từ 0,70 lên 0,71 lần do hàng tồn kho giảm 21% so với đầu năm. Tuy nhiên, mức tồn kho này vẫn trong ngưỡng kiểm soát và đáp ứng được sản xuất trong giai đoạn nhu cầu cao, giúp ổn định giá vốn và cải thiện biên lợi nhuận khi giá HRC tăng. Chỉ tiêu này ghi nhận sự cải thiện tích cực về Khả năng thanh toán, cấu trúc tài sản linh hoạt và tăng cường khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính.

**Cơ cấu vốn:** Hệ số nợ/tổng tài sản giảm từ 0,71 xuống 0,67, với nợ ngắn hạn chiếm 65% và vốn chủ sở hữu 33%. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu giảm từ 2,39 xuống 2,00 lần, chủ yếu do vay, nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm và phải trả người bán giảm. Công ty điều chỉnh cơ cấu vốn về vùng an toàn trong tình hình lãi suất nhiều biến động giảm thiểu rủi ro tài chính, tuy nhiên Công ty vẫn duy trì cơ cấu vốn linh hoạt, củng cố nền tảng vốn vững chắc hỗ trợ sản xuất và mở rộng quy mô khi nhu cầu tăng cao.

**Năng lực hoạt động:** Vòng quay hàng tồn kho giảm từ 4,59 xuống 3,50 lần và vòng quay tổng tài sản giảm từ 1,56 xuống 1,23 lần, TDA vẫn duy trì thanh khoản tốt thông qua đầu tư tài chính ngắn hạn có thu nhập cố định và vốn vay ngắn hạn phù hợp. Đối với hệ số Vòng quay vốn lưu động, giảm từ 2,01 lần xuống 1,57 lần. Nhìn chung trong năm qua, công ty đã có những bước tiến đáng kể trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời củng cố vị thế cạnh tranh để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường.

**Khả năng sinh lời:** Các chỉ số về khả năng sinh lời có mức giảm so với năm 2024 chủ yếu do Lợi nhuận ròng giảm dẫn đến các chỉ số sinh lời giảm so với cùng kỳ, nhưng Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) gần như không thay đổi từ 1,79% còn 1,78% cho thấy khả năng tạo lợi nhuận từ doanh thu duy trì ổn định;

**Các chỉ tiêu khác của Công ty để làm rõ tình hình tài chính trong hai năm gần nhất:** không có

**Ý kiến của Tổ chức Kiểm toán độc lập đối với các chỉ tiêu tài chính:** không có

**3. Ý kiến của Tổ chức Kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết**

**a. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/67733233-HN ngày 26/03/2025 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

**b. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính riêng kiểm toán năm 2024 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/67733233 ngày 26/03/2025 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng."

**c. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/68633848-HN ngày 24/03/2026 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

**d. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính riêng lẻ năm 2025 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/68633848 ngày 24/03/2026 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn

mức kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”.

**e. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo soát xét báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ năm 2026 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/E-69503264-HN/LR ngày 19/08/2026 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2026, và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ của Nhóm Công ty cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”.

**f. Ý kiến của Kiểm toán viên đối với báo cáo soát xét báo cáo tài chính riêng giữa niên độ năm 2026 theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 11661432/E-69503264/LR ngày 19/08/2026 của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam:**

“Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng giữa niên độ của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2026, kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.”

**4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

**a. Kế hoạch kinh doanh năm 2026**

| STT | Chỉ tiêu                 | Thực hiện<br>2025 | Kế hoạch<br>2026 | % Kế hoạch<br>2026/<br>Thực hiện<br>2025 |
|-----|--------------------------|-------------------|------------------|------------------------------------------|
| 1   | Tổng Sản lượng (tấn)     | 748.000           | 760.000          | 95,99%                                   |
| 2   | Tổng Doanh thu (tỷ đồng) | 15.335            | 16.000           | 104,34%                                  |

| STT | Chỉ tiêu                     | Thực hiện<br>2025                     | Kế hoạch<br>2026                                    | % Kế hoạch<br>2026/<br>Thực hiện<br>2025 |
|-----|------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 3   | Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) | 272                                   | 250                                                 | 91,94%                                   |
| 4   | Cổ tức                       | - 10% tiền mặt<br>- 10% bằng cổ phiếu | Tối đa 10%/ mệnh giá bằng tiền mặt hoặc/và cổ phiếu | N/A                                      |

Nguồn: GDA

**b. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên**

Kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2026 được ĐHĐCĐ thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2026/NQ-ĐHĐCĐTN-TDA và 03/2026/NQ-ĐHĐCĐTN-TDA ngày 29/05/2026.

**c. Căn cứ để thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ cổ tức nêu trên**

Hội đồng Quản trị nhận định năm 2026 sẽ tiếp tục là giai đoạn thị trường có sự phân hóa rõ nét giữa kênh nội địa và xuất khẩu. Trong đó, thị trường nội địa được kỳ vọng duy trì đà phục hồi tích cực nhờ động lực từ việc Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh giải ngân đầu tư công, sự cải thiện từng bước của thị trường bất động sản, cùng với xu hướng gia tăng dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực sản xuất và phát triển khu công nghiệp tại Việt Nam. Đây sẽ là nền tảng quan trọng thúc đẩy nhu cầu tiêu thụ thép, tôn mạ và các sản phẩm vật liệu xây dựng trong nước.

Bên cạnh đó, nhu cầu phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, logistics, cảng biển, nhà xưởng công nghiệp và năng lượng tiếp tục mở ra cơ hội tăng trưởng cho các sản phẩm tôn mạ, thép ống và các dòng sản phẩm có giá trị gia tăng cao của Công ty.

Tuy nhiên, hoạt động xuất khẩu dự báo vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức do xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng tại các thị trường lớn, việc áp dụng cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) của Liên minh Châu Âu, cùng áp lực cạnh tranh ngày càng lớn từ thép giá thấp của Trung Quốc tại khu vực ASEAN và các thị trường quốc tế.

Năm 2025 đã khép lại với những kết quả phản ánh năng lực quản trị và khả năng thích ứng của Công ty Cổ phần Tôn Đông Á trong bối cảnh ngành thép còn nhiều

khó khăn. Tuy nhiên, giai đoạn tới đòi hỏi Công ty tiếp tục duy trì tư duy quản trị thận trọng, nâng cao năng lực cạnh tranh và chuẩn bị nền tảng cho chu kỳ tăng trưởng mới.

Trên cơ sở đánh giá các yếu tố vĩ mô và triển vọng ngành, Hội đồng Quản trị định hướng Công ty trong năm 2026 tập trung vào các mục tiêu trọng tâm sau:

- Từng bước phục hồi sản lượng tiêu thụ và doanh thu;
- Nâng cao hiệu quả hoạt động, cải thiện biên lợi nhuận thông qua tối ưu hóa chi phí nguyên liệu đầu vào, đa dạng hóa nguồn cung HRC và gia tăng tỷ trọng sản phẩm có giá trị gia tăng cao;
- Quản trị chặt chẽ vốn lưu động, dòng tiền và hiệu quả sử dụng vốn;
- Tiếp tục cơ cấu lại nợ vay, tối ưu chi phí tài chính và nâng cao năng lực tài chính doanh nghiệp;
- Phát triển, mở rộng các thị trường xuất khẩu chiến lược đồng thời nghiên cứu mở rộng sang các thị trường tiềm năng như Trung Đông và châu Phi.
- Chủ động ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ lợi thế cạnh tranh xuất khẩu;
- Tăng cường hệ thống quản trị rủi ro, hoàn thiện cơ chế kiểm soát rủi ro giá nguyên liệu và tỷ giá, nâng cao tính minh bạch và từng bước chuẩn hóa theo các thông lệ quản trị tiên tiến và tiêu chuẩn IFRS;
- Nghiên cứu, đánh giá các cơ hội đầu tư chiến lược, mở rộng công suất sản xuất tôn mạ chất lượng cao, đầu tư vào công nghệ mạ màu và mạ hợp kim nhôm – kẽm nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Hội đồng Quản trị tin tưởng rằng, với nền tảng quản trị đã được củng cố, năng lực sản xuất ổn định, kinh nghiệm vận hành tích lũy qua nhiều chu kỳ thị trường cùng sự đồng hành và tin tưởng của Quý Cổ đông, đối tác và người lao động, Công ty Cổ phần Tôn Đông Á sẽ tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, củng cố vị thế cạnh tranh và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững trong những năm tiếp theo.

#### **d. Đánh giá của Tổ chức tư vấn về doanh thu, lợi nhuận và cổ tức**

Dưới góc độ của Tổ Chức Tư Vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) đã thu thập và xem xét các thông tin về cơ cấu tổ chức và hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Tôn Đông Á do Công ty cung cấp tại thời điểm lập Bản cáo bạch. Công ty cổ phần Tôn Đông Á đảm bảo và cam kết rằng các thông tin và số liệu cung cấp cho HSC và cung cấp trong Bản cáo bạch này là minh bạch, đúng sự thật và phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

HSC nhận thấy Công ty có đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, Ban lãnh đạo và đội ngũ quản lý có trình độ chuyên môn cao và tâm huyết đối với ngành, với Công ty. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua tương đối tốt.

Theo đánh giá của Tổ Chức Tư Vấn, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức Công ty đưa ra là khả thi, có thể thực hiện được nếu các dự đoán, nhận định của Ban lãnh đạo Công ty về thị trường là sát với thực tế và không có những biến động nghiêm trọng ảnh hưởng đến các lĩnh vực kinh doanh cũng như các mục tiêu chiến lược dài hạn của Công ty.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty cổ phần Tôn Đông Á cung cấp. Thông tin thu thập có chọn lọc và dựa trên những lý thuyết về tài chính – chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Những đánh giá trên đây của Tổ Chức Tư Vấn về doanh thu, lợi nhuận của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho các nhà đầu tư.

*[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]*

## VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN, THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

### 1. Thông tin về cổ đông sáng lập

Công ty cổ phần Tôn Đông Á được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700255880 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2009, thay đổi lần thứ 20 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/10/2025.

Đến thời điểm hiện tại, các quy định hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

### 2. Thông tin về cổ đông lớn

#### 2.1. Danh sách cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết) tại ngày 09/09/2026

*Danh sách và thông tin cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết) của Công ty*

| TT | Tên cổ đông        | Năm sinh/<br>Năm thành lập | Quốc tịch | Số ĐKDN (đối với cổ đông là tổ chức) | Địa chỉ trụ sở chính | Vốn điều lệ (đồng) | Người đại diện theo pháp luật của tổ chức (tên, chức vụ) | Người đại diện theo ủy quyền tại TCĐKNY (tên, chức vụ) |
|----|--------------------|----------------------------|-----------|--------------------------------------|----------------------|--------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
| 1  | Nguyễn Thanh Trung | 1959                       | Việt Nam  | N/A                                  | N/A                  | N/A                | N/A                                                      | N/A                                                    |
| 2  | Lê Thị Phương Loan | 1951                       | Việt Nam  | N/A                                  | N/A                  | N/A                | N/A                                                      | N/A                                                    |
| 3  | Nguyễn Thị         | 1965                       | Việt      | N/A                                  | N/A                  | N/A                | N/A                                                      | N/A                                                    |

| TT | Tên cổ đông                     | Năm sinh/<br>Năm thành lập | Quốc tịch | Số ĐKDN (đối với cổ đông là tổ chức) | Địa chỉ trụ sở chính                                                          | Vốn điều lệ (đồng) | Người đại diện theo pháp luật của tổ chức (tên, chức vụ) | Người đại diện theo ủy quyền tại TCDKNY (tên, chức vụ) |
|----|---------------------------------|----------------------------|-----------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|
|    | Ngọc Quỳnh                      |                            | Nam       |                                      |                                                                               |                    |                                                          |                                                        |
| 4  | Công ty TNHH JFE Shoji Việt Nam | 2013                       | Việt Nam  | 0312266823                           | Phòng 02.04 Tòa Nhà The Nexus, Số 3A-3B Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP.HCM | 176.718.000.000    | Shinohara Hisashi – Tổng Giám Đốc                        | Không có                                               |

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 09/09/2026

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

**2.2. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ, cổ phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông lớn và những người có liên quan của họ hiện tại**

**Danh sách cổ đông lớn và người có liên quan**

| TT  | Tên                          | Mối quan hệ với cổ đông lớn | Số lượng CP có quyền biểu quyết nắm giữ         | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------|------------------|
| 1   | <b>Nguyễn Thanh Trung</b>    | <b>Cổ đông lớn</b>          | <b>48.610.432</b>                               | <b>32,60%</b>    |
| 1.1 | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh        | Vợ                          | 9.788.628                                       | 6,57%            |
| 1.2 | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật       | Con                         | 1.676.949                                       | 1,12%            |
| 1.3 | Nguyễn Thanh Quỳnh An        | Con                         | 2.183.117                                       | 1,46%            |
| 1.4 | Nguyễn Thị Thanh Nhạn        | Chị                         | 286.000                                         | 0,19%            |
|     | <b>Tổng cộng (1)</b>         |                             | <b>62.545.126</b>                               | <b>41,94%</b>    |
| 2   | <b>Lê Thị Phương Loan</b>    | <b>Cổ đông lớn</b>          | <b>19.210.250</b>                               | <b>12,88%</b>    |
| 3   | <b>Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh</b> | <b>Cổ đông lớn</b>          | <b>9.788.628</b><br>(Đã nêu tại mục 1.1 ở trên) | <b>6,57%</b>     |
| 3.1 | Nguyễn Thanh Trung           | Chồng                       | 48.610.432<br>(Đã nêu tại mục 1 ở trên)         | 32,60%           |

|          |                                        |                    |                                          |               |
|----------|----------------------------------------|--------------------|------------------------------------------|---------------|
| 3.2      | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật                 | Con                | 1.676.949<br>(Đã nêu tại mục 1.2 ở trên) | 1,12%         |
| 3.3      | Nguyễn Thanh Quỳnh An                  | Con                | 2.183.117<br>(Đã nêu tại mục 1.3 ở trên) | 1,46%         |
| 3.4      | Trần Thị Minh Diệu                     | Chị                | 262.464                                  | 0,18%         |
|          | <b>Tổng cộng (3)</b>                   |                    | <b>62.521.590</b>                        | <b>41,93%</b> |
| <b>4</b> | <b>Công ty TNHH JFE Shoji Việt Nam</b> | <b>Cổ đông lớn</b> | <b>11.096.800</b>                        | <b>7,44%</b>  |
|          | <b>TỔNG CỘNG</b>                       |                    | <b>93.114.640</b>                        | <b>62,44%</b> |

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 09/09/2026*

**2.3. Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết và các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phiếu phổ thông của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết và những người có liên quan của họ**

- Không có.

**2.4. Lợi ích liên quan đối với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết**

- Không có.

**2.5. Cổ đông lớn có lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:**

- Cổ đông lớn Công ty TNHH JFE Shoji Việt Nam là công ty con của JFE Shoji Corporation, đây là một trong các nhà cung cấp lớn của Công ty.

**3. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng**

**3.1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị**

**Danh sách Hội đồng quản trị**

| STT | Thành viên               | Chức vụ                            |
|-----|--------------------------|------------------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Thanh Trung   | Chủ tịch HĐQT                      |
| 2   | Bà Lê Thị Phương Loan    | Thành viên HĐQT không điều hành    |
| 3   | Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh | Thành viên HĐQT không điều hành    |
| 4   | Ông Hồ Song Ngọc         | Phó Chủ tịch HĐQT                  |
| 5   | Ông Đoàn Vĩnh Phước      | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 6   | Ông Phạm Quốc Thắng      | Thành viên HĐQT                    |
| 7   | Ông Đoàn Danh Tuấn       | Thành viên độc lập HĐQT            |
| 8   | Ông Ngô Văn Sinh         | Thành viên độc lập HĐQT            |

**3.1.1. Ông Nguyễn Thanh Trung – Chủ tịch HĐQT**

- ❖ **Họ và tên** Nguyễn Thanh Trung
- ❖ **Năm sinh** 1959

- ❖ Quốc tịch Việt Nam
- ❖ Trình độ học vấn Đại học
- ❖ Năng lực chuyên môn Kỹ sư xây dựng
- ❖ Kinh nghiệm công tác:
  - 1982 - 1990
    - Tổng Công ty Cao su Việt Nam**
    - Quản lý kỹ thuật Công ty Quy hoạch Khảo sát Thiết kế
  - 1992 - 1998
    - Công ty TNHH XD-TM Mekong Việt Nam**
    - Giám đốc
  - 1998 - 2008
    - Công ty TNHH Tôn Đông Á (nay chuyển đổi thành CTCP Tôn Đông Á)**
    - Thành viên Hội đồng Thành viên
  - 2009 - 06/2021
    - Công ty CP Tôn Đông Á**
    - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
  - 06/2021 - nay
    - Công ty CP Tôn Đông Á**
    - Chủ tịch HĐQT
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết:
  - 06/2021 - nay Chủ Tịch HĐQT
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Tôn Đông Á Đà Nẵng
  - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Đầu tư và Địa ốc Đông Á Miền Trung
  - Chủ tịch Công ty TNHH Đông Á – Phú Mỹ
  - Chủ tịch Công ty PT INDO VINA STEEL

- Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đông Á
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 48.610.432 cổ phiếu, chiếm 32,60% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu 48.610.432 cổ phiếu, chiếm 32,60% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên              | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh  | Vợ      | 9.788.628                                                | 6,57%            |
| 2   | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Con     | 1.676.949                                                | 1,12%            |
| 3   | Nguyễn Thanh Quỳnh An  | Con     | 2.183.117                                                | 1,46%            |
| 4   | Nguyễn Thị Thanh Nhạn  | Chị     | 286.000                                                  | 0,19%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCĐKNY:

| STT | Họ và tên              | Quan hệ | Chức danh tại TCĐKNY    |
|-----|------------------------|---------|-------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh  | Vợ      | TV HĐQT không điều hành |
| 2   | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Con     | Phó TGD                 |

- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCĐKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024      | Năm 2025    | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|---------------|-------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 3.445.400.000 | 240.300.000 | 1.920.000.000         |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.1.2. Bà Lê Thị Phương Loan –Thành viên HĐQT không điều hành

- ❖ **Họ và tên** Lê Thị Phương Loan
- ❖ **Năm sinh** 1951
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Cử nhân Tài chính ngân hàng
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 1998- 2008 **Công ty TNHH Tôn Đông Á**  
Chủ tịch Hội đồng thành viên
  - 2008 - 2011 **Công ty CP Tôn Đông Á**  
Phó Chủ tịch HĐQT
  - 2011 - nay **Công ty CP Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT không điều hành
- ❖ **Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:**
  - 2011 - nay Thành viên HĐQT không điều hành
- ❖ **Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:** Không có

- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 19.210.250 cổ phiếu, chiếm 12,88% vốn điều lệ 09/09/2026:
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 19.210.250 cổ phiếu, chiếm 12,88% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024   | Năm 2025   | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|------------|------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 92.000.000 | 12.000.000 | 56.000.000            |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.1.3. Bà Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh –Thành viên HĐQT

- ❖ Họ và tên Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh
- ❖ Ngày/tháng/năm sinh 1965
- ❖ Quốc tịch Việt Nam
- ❖ Trình độ học vấn Cao đẳng
- ❖ Năng lực chuyên môn Quản trị kinh doanh

❖ Kinh nghiệm công tác:

- 1990 - 2000  
**Đại lý Dược phẩm**  
Giám đốc kinh doanh
- 1998 - 2008  
**Công ty TNHH Tôn Đông Á (nay chuyển đổi thành CTCP Tôn Đông Á)**  
Thành viên sáng lập/ Thành viên HĐQT
- 2009 - đến nay  
**Công ty CP Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT không điều hành

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:

- 2009 - đến nay  
Thành viên HĐQT không điều hành

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Không có

❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026:

- Đại diện sở hữu  
0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu  
9.788.628 cổ phiếu, chiếm 6,57% vốn điều lệ

❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên              | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thanh Trung     | Chồng   | 48.610.432                                               | 32,60%           |
| 2   | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Con     | 1.676.949                                                | 1,12%            |
| 3   | Nguyễn Thanh Quỳnh An  | Con     | 2.183.117                                                | 1,46%            |
| 4   | Trần Thị Minh Diệu     | Chị     | 262.464                                                  | 0,18%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY:

| STT | Họ và tên              | Quan hệ | Chức danh tại TCDKNY |
|-----|------------------------|---------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Thanh Trung     | Chồng   | Chủ tịch HĐQT        |
| 2   | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Con     | Phó TGD              |

- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024    | Năm 2025   | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|-------------|------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 322.800.000 | 22.800.000 | 261.400.000           |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.1.1 Ông Hồ Song Ngọc – Phó chủ tịch Hội đồng quản trị

- ❖ **Họ và tên** **Hồ Song Ngọc**
- ❖ **Ngăm sinh** **1961**
- ❖ **Quốc tịch** **Việt Nam**
- ❖ **Trình độ học vấn** **Đại học**
- ❖ **Năng lực chuyên môn** **Cử nhân Quản trị kinh doanh**
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - **1979 – 1983** **Tiểu đoàn 22, Sư đoàn 98, Quân khu 9**

|                                                      |                                                                                                                        |
|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                      | Thượng sỹ kế toán tài vụ                                                                                               |
| ▪ 1983 – 1988                                        | <b>Công ty Du lịch An Giang tại Vũng Tàu</b><br>Trưởng Chi nhánh                                                       |
| ▪ 1988 – 1991                                        | <b>Công ty du lịch An Giang</b><br>Phó Giám đốc Trung tâm dịch vụ du lịch kiêm<br>Trưởng Văn phòng đại diện tại TP.HCM |
| ▪ 1991 – 2006                                        | <b>Công ty TNHH Nước Giải khát Hoàn Cầu An Giang</b><br>Giám đốc                                                       |
| ▪ 2006 – 2010                                        | <b>Công ty TNHH Minh Nguyên</b><br>Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc                                          |
| ▪ 2010 – 06/2021                                     | <b>Công ty cổ phần Tôn Đông Á</b><br>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc điều hành                                  |
| ▪ 06/2021 – 05/2025                                  | <b>Công ty cổ phần Tôn Đông Á</b><br>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc                                                |
| ▪ 06/2025 - đến nay                                  | <b>Công ty cổ phần Tôn Đông Á</b><br>Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị                                                    |
| ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: |                                                                                                                        |
| ▪ 06/2025 - đến nay                                  | Phó Chủ tịch HĐQT                                                                                                      |
| ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:         | Không có                                                                                                               |
| ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026:           | 1.541.274 cổ phiếu, chiếm 1,03% vốn điều lệ                                                                            |
| ▪ Đại diện sở hữu                                    | 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ                                                                                       |
| ▪ Cá nhân sở hữu                                     | 1.541.274 cổ phiếu, chiếm 1,03% vốn điều lệ                                                                            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên             | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|-----------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Đoan Trang | Vợ      | 26.000                                                   | 0,02%            |
| 2   | Hồ Song Nhật Minh     | Con     | 54.600                                                   | 0,04%            |
| 3   | Hồ Song Nhật Nguyên   | Con     | 45.390                                                   | 0,03%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCĐKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCĐKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024      | Năm 2025      | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|---------------|---------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 2.840.557.564 | 1.890.506.364 | 294.053.775           |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.1.2 Ông Đoàn Vĩnh Phước – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- ❖ Họ và tên: Đoàn Vĩnh Phước
- ❖ Năm sinh: 1968

- ❖ Quốc tịch Việt Nam
  - ❖ Trình độ học vấn Đại học
  - ❖ Năng lực chuyên môn Cử nhân Kế hoạch hóa Kinh tế quốc dân
  - ❖ Kinh nghiệm công tác:
    - 1993 - 1998
 

**Công ty TNHH Mekong Việt Nam**  
Nhân viên Phòng Kinh doanh Xuất nhập khẩu
    - 1998 - 2008
 

**Công ty TNHH Tôn Đông Á (nay chuyển đổi thành CTCP Tôn Đông Á)**  
Trưởng VPĐD tại Tp. HCM
    - 2009 – 05/2025
 

**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Trưởng VPĐD tại Tp. HCM
    - 06/2025 - nay
 

**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Trưởng VPĐD tại Tp. HCM
  - ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
    - 06/2025 - đến nay
 

Thành viên HĐQT  
Tổng Giám đốc
  - ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
    - Chủ tịch Công ty Công ty TNHH Logistics Hưng Việt
    - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đông Á – Phú Mỹ 1
    - Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đông Á
    - Chủ tịch công ty/ Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Phát triển Đông Á Mekong
- 927.929 cổ phiếu, chiếm 0,62% vốn điều lệ

- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026:
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 927.929 cổ phiếu, chiếm 0,62% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCĐKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCĐKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024      | Năm 2025      | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|---------------|---------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 2.239.244.472 | 2.214.305.714 | 1.254.313.791         |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết: Không có

### 3.1.3 Ông Phạm Quốc Thắng – Thành viên Hội đồng quản trị

- ❖ **Họ và tên** **Phạm Quốc Thắng**
- ❖ **Năm sinh** 1967
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Cử nhân Sư phạm Hóa

❖ Kinh nghiệm công tác:

- 1991 – 1992  
**Công ty TNHH Nước Giải khát Hoàn Cầu An Giang**  
Phó Giám Đốc
- 1992 – 1998  
**Công ty Thực phẩm MeKong Gò Vấp**  
Quản đốc sản xuất/ Trưởng phòng kinh doanh
- 1998 – 2008  
**Công ty TNHH Tôn Đông Á (nay chuyển đổi thành CTCP Tôn Đông Á)**  
Phó Giám đốc
- 2009 – 05/2025  
**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- 06/2025 - nay  
**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên HĐQT

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:

- 06/2025 - đến nay  
Thành viên HĐQT

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc Công ty TNHH Đông Á – Phú Mỹ
- Giám đốc Công ty TNHH MTV Đông Á – Phú Mỹ 1

❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026:

- Đại diện sở hữu  
0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu  
1.636.554 cổ phiếu, chiếm 1,10% vốn điều lệ

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên            | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|----------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Thùy Liên | Vợ      | 1.300                                                    | 0,00%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024      | Năm 2025      | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|---------------|---------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 2.249.657.356 | 1.014.122.635 | 73.995.671            |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.1.4 Ông Đoàn Danh Tuấn – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

- ❖ **Họ và tên** Đoàn Danh Tuấn
- ❖ **Năm sinh** 1957
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam

- ❖ Trình độ học vấn: Thạc sỹ
- ❖ Năng lực chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Quốc tế
- ❖ Kinh nghiệm công tác:
  - 1988 - đến nay: **Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng**  
Tổng Giám đốc
  - 2021 - đến nay: **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên độc lập HĐQT
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
  - 2021 - đến nay: Thành viên độc lập HĐQT
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - 1988 - đến nay: Tổng Giám đốc Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 230.644 cổ phiếu, chiếm 0,15% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu: 230.644 cổ phiếu, chiếm 0,15% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên    | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|--------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Đào Thị Kiểm | Vợ      | 230.644                                                  | 0,15%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024    | Năm 2025 | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|-------------|----------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 100.000.000 | -        | 40.000.000            |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
  - Tên của doanh nghiệp: Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng
  - Hoạt động chính của doanh nghiệp:

| Doanh nghiệp                    | Hoạt động chính                     | Khách hàng mục tiêu                                                                                      | Địa bàn hoạt động                                                          | Sản phẩm dịch vụ                                                                                                                        |
|---------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng | Bán buôn kim loại và quặng kim loại | Phục vụ cho các ngành xây dựng công nghiệp, xây dựng dân dụng, cơ khí chế tạo, đóng tàu, đóng xà lan,... | Hoạt động trên phạm vi tại tất cả các tỉnh trong nước và các nước lân cận. | + Thép hình I - V - H<br>+ Thép tấm cán nóng, cán nguội, thép U carbon,<br>+ Thép gân, thép cuộn, thép thanh, thép vằn, cọc cừ thép,... |

- Mối quan hệ của đối tượng này với doanh nghiệp: Tổng Giám đốc Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng – Người nội bộ Công ty TNHH TM Thép Toàn Thắng.
- Phương án kiểm soát xung đột lợi ích: Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc các cá nhân khác.

### 3.1.5 Ông Ngô Văn Sinh– Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

|                                                             |                                                                           |
|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| ❖ <b>Họ và tên</b>                                          | <b>Ngô Văn Sinh</b>                                                       |
| ❖ <b>Năm sinh</b>                                           | 1972                                                                      |
| ❖ <b>Quốc tịch</b>                                          | Việt Nam                                                                  |
| ❖ <b>Trình độ học vấn</b>                                   | Đại học                                                                   |
| ❖ <b>Năng lực chuyên môn</b>                                | Kỹ sư Điện                                                                |
| ❖ <b>Kinh nghiệm công tác:</b>                              |                                                                           |
| ▪ 2000 - 2003                                               | <b>Công ty TNHH Hệ thống công nghiệp LS</b><br>Giám đốc kinh doanh        |
| ▪ 2004 - 2006                                               | <b>Công ty Schneider Electric</b><br>Giám đốc kinh doanh                  |
| ▪ 2007 - nay                                                | <b>Công ty cổ phần kỹ thuật Điện Miền Trung</b><br>Giám đốc điều hành     |
| ▪ 2021 - nay                                                | <b>Công ty cổ phần Tôn Đông Á</b><br>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị |
| ❖ <b>Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:</b> |                                                                           |
| ▪ 2021 - nay                                                | Thành viên độc lập Hội đồng quản trị                                      |
| ❖ <b>Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:</b>         |                                                                           |
| ▪ 2007 - nay                                                | Giám đốc điều hành CTCP kỹ thuật Điện Miền                                |

Trung

- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 143.000 cổ phiếu, chiếm 0,10% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 143.000 cổ phiếu, chiếm 0,10% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024    | Năm 2025 | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|-------------|----------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 100.000.000 | -        | 40.000.000            |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]

### 3.2. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

#### Danh sách Ban Kiểm soát

| STT | Thành viên              | Chức vụ                  |
|-----|-------------------------|--------------------------|
| 1   | Ông Hoàng Duy Nhất      | Trưởng Ban Kiểm soát     |
| 2   | Bà Bùi Thụy Diễm Trang  | Thành viên Ban Kiểm soát |
| 3   | Bà Nguyễn Mai Ngọc Dung | Thành viên Ban Kiểm soát |

#### 3.2.1 Ông Hoàng Duy Nhất – Trưởng Ban Kiểm soát

- ❖ **Họ và tên** Hoàng Duy Nhất
- ❖ **Năm sinh** 1962
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Quản trị kinh doanh
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 1984 - 1995 **Công ty CP Saigon Auto**  
Trưởng phòng vật tư
  - 1995 - 2010 **Shell Lubricants Viet Nam**  
Trưởng phòng kinh doanh
  - 2010 - đến nay **Công ty TNHH DV KT TM Ngọc Khiêm**  
Chủ tịch HĐQT
  - 2010 - đến nay **Công ty TNHH Dược Phẩm Linh Ân**  
Phó giám đốc
  - 2023 – T05/2026 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Thành viên Ban kiểm soát
  - Từ T05/2026 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng Ban kiểm soát

- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
  - 2023 - T05/2026 Thành viên Ban kiểm soát
  - Từ T05/2026 Trưởng Ban kiểm soát
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - 2010 - nay Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH DV KT TM Ngọc Khiêm
  - 2010 - nay Phó giám đốc Công ty TNHH Dược Phẩm Linh Ân
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên         | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|-------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Lâm Duy Thùy Linh | Vợ      | 143.000                                                  | 0,10%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024   | Năm 2025   | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|------------|------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 20.000.000 | 30.000.000 | 0                     |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.2.2 Bà Bùi Thụy Diễm Trang – Thành viên Ban Kiểm soát

- ❖ **Họ và tên** **Bùi Thụy Diễm Trang**
- ❖ **Năm sinh** **1975**
- ❖ **Quốc tịch** **Việt Nam**
- ❖ **Trình độ học vấn** **Cao học**
- ❖ **Năng lực chuyên môn** **M.A Special Education**
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 1998 - 2002 **Hiệp hội Chế biến & Xuất khẩu Thủy Sản Việt Nam**  
Chuyên viên Thị trường Âu – Mỹ
  - 2002 - 2006 **Hiệp hội Chế biến & Xuất khẩu Thủy Sản Việt Nam**  
Giám đốc văn phòng XTTM
  - 2006 - 2018 **Công ty TNHH Thời Trang Nhã Uyên**  
Giám đốc Điều hành
  - 2018 - 2026 **Công ty TNHH Đào Tạo Năng Khiếu Sài Gòn**  
Giám đốc Điều hành
  - 2023 - đến nay **Công ty Cổ phần Tập Đoàn Giáo Dục Trường Ân**

Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Điều hành

**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**

Thành viên Ban kiểm soát

▪ Từ T05/2026

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:

▪ Từ T05/2026

Thành viên Ban kiểm soát

❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

☐ 2023 - đến nay

Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Điều hành Công ty Cổ phần Tập Đoàn Giáo Dục Trường Ân

❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

▪ Đại diện sở hữu

0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

▪ Cá nhân sở hữu

0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có

❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có

❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có

❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024 | Năm 2025 | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|----------|----------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | -        | -        | -                     |

❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực

với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.2.3 Bà Nguyễn Mai Ngọc Dung – Thành viên Ban Kiểm soát

|                                                      |                                                                                                     |
|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| ❖ <b>Họ và tên</b>                                   | <b>Nguyễn Mai Ngọc Dung</b>                                                                         |
| ❖ <b>Năm sinh</b>                                    | 1982                                                                                                |
| ❖ <b>Quốc tịch</b>                                   | Việt Nam                                                                                            |
| ❖ <b>Trình độ học vấn</b>                            | Cử nhân kinh tế                                                                                     |
| ❖ <b>Năng lực chuyên môn</b>                         | Kế toán – Kiểm toán                                                                                 |
| ❖ <b>Kinh nghiệm công tác:</b>                       |                                                                                                     |
| ▪ 2004 - 2006                                        | <b>Công ty Dệt May Thăng Lợi</b><br>Kế toán                                                         |
| ▪ 2006 - 2011                                        | <b>Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)</b><br>Chuyên viên P.KD Ngoại hối – Hội sở                      |
| ▪ 2011 - 2016                                        | <b>Ngân hàng TMCP Xây Dựng Việt Nam (CBbank)</b><br>Chuyên viên P.KD Ngoại hối & Nguồn vốn – Hội sở |
| ▪ Từ 2016 - đến nay                                  | <b>Công ty TNHH Kỹ Thuật và Thương mại Khang Việt</b><br>Kế toán trưởng kiêm Trưởng BP.Kinh doanh   |
| ▪ Từ T05/2026                                        | <b>Công ty cổ phần Tôn Đông Á</b><br>Thành viên Ban kiểm soát                                       |
| ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: |                                                                                                     |
| ▪ Từ T05/2026                                        | Thành viên Ban kiểm soát                                                                            |
| ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:         |                                                                                                     |
| □ Từ 2016 - đến nay                                  | Kế toán trưởng kiêm Trưởng BP.Kinh doanh Công                                                       |

ty TNHH Kỹ Thuật và Thương mại Khang Việt

- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNTY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCĐKNTY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCĐKNTY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024 | Năm 2025 | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|----------|----------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | -        | -        | -                     |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.3. Thông tin về thành viên Ban Điều hành

#### **Danh sách Ban Điều hành**

| STT | Thành viên          | Chức vụ                            |
|-----|---------------------|------------------------------------|
| 1   | Ông Đoàn Vĩnh Phước | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 2   | Ông Nguyễn Văn Đại  | Phó Tổng Giám đốc                  |

|   |                            |                   |
|---|----------------------------|-------------------|
| 3 | Ông Lâm Vĩnh Hào           | Phó Tổng Giám đốc |
| 4 | Ông Đỗ Hữu Vân             | Phó Tổng Giám đốc |
| 5 | Ông Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Phó Tổng Giám đốc |
| 6 | Bà Trần Lệ Xuân            | Kế toán trưởng    |

**3.3.1 Ông Đoàn Vĩnh Phước – Tổng Giám đốc: như nêu tại mục 3.1.5 ở trên**

**3.3.2 Ông Nguyễn Văn Đại – Phó Tổng Giám đốc**

- ❖ **Họ và tên** **Nguyễn Văn Đại**
- ❖ **Năm sinh** 1972
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Thạc sỹ
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Thạc sỹ Kỹ thuật
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 1995 – 1997 **Công ty thép Nhà Bè**  
Kỹ sư phân xưởng cán thép
  - 1997 – 1999 **Công ty Liên doanh Vingal**  
Kỹ sư Phòng Kỹ thuật
  - 1999 – 2002 **Công ty Nam Hà Việt**  
Giám đốc sản xuất
  - 2002 – 2003 **Nhà máy thép Phú Mỹ**  
Ban Quản lý dự án
  - 2003 – 2004 **Công ty Thép miền Nam**  
Kỹ sư Phòng kỹ thuật
  - 2004 – 2007 **Công ty Thép Nhà Bè**

- Quản đốc phân xưởng cơ điện
- 2007 – 2010 **Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất**  
Phó Tổng Giám Đốc
  - 2010 – 2018 **Công ty CP Thép tấm lá Thống Nhất**  
Tổng Giám Đốc
  - 2019 – 2019 **Công ty TNHH MTV thép tấm lá Phú Mỹ**  
Tổng Giám Đốc
  - 2019 - nay **Công ty CP Tôn Đông Á**  
Phó Tổng Giám Đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết:
- 2019 - nay Phó Tổng Giám Đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Tôn Đông Á Long An
  - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Tôn Đông Á Bắc Ninh
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026:
- Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 299.912 cổ phiếu, chiếm 0,20% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCĐKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCĐKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có

❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024      | Năm 2025      | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|---------------|---------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | 2.121.487.830 | 1.975.163.777 | 1.041.646.162         |

❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.3.3 Ông Lâm Vĩnh Hào – Phó Tổng Giám đốc

- ❖ **Họ và tên** **Lâm Vĩnh Hào**
- ❖ **Năm sinh** 1979
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Kỹ sư Điện khí hóa XN Dầu khí
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 2004 - 2007 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng bộ phận Điện
  - 2007 - 2009 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Ban Quản đốc
  - 2009 - 2013 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng phòng Kỹ thuật
  - 2013 - 2017 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Giám đốc chi nhánh Thủ Dầu Một
  - 2018 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Quyền Giám đốc chi nhánh Thủ Dầu Một

- 2019 - 2020 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Giám đốc Trụ sở chính
- 2020 - 2023 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Giám đốc sản xuất chi nhánh Thủ Dầu Một
- 2023 - 2025 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Giám đốc Khối Sản xuất kiêm Giám đốc Chi nhánh Thủ Dầu Một
- 06/2025 - nay **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
  - 06/2025 - nay Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 266.923 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 266.923 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên        | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Trinh | Vợ      | 2.500                                                    | 0,00%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực

hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có

- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024 | Năm 2025      | 06tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|----------|---------------|----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | -        | 1.016.170.475 | 997.921.801          |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.3.4 Ông Đỗ Hữu Văn – Phó Tổng Giám đốc

- ❖ **Họ và tên** Đỗ Hữu Văn
- ❖ **Ngày/tháng/năm sinh** 1981
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Kỹ sư Điện khí hóa XN Dầu khí
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 2005 - 2007 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng bộ phận điện
  - 2007 - 2007 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó phòng Kỹ thuật
  - 2007 - 2009 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Giám đốc Kỹ thuật
  - 2009 - 2010 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Giám đốc Dự án

- 2010 - 2018  
Công ty cổ phần Tôn Đông Á  
Trưởng Phòng Cung ứng Vật tư
- 2018 - 2020  
Công ty cổ phần Tôn Đông Á  
Trợ lý Phó TGD Thường trực kiêm Trưởng Phòng CNTT
- 2020 - 2021  
Công ty cổ phần Tôn Đông Á  
Giám Đốc Trụ sở chính kiêm Trợ lý PTGD điều hành
- 2022 - 05/2025  
Công ty cổ phần Tôn Đông Á  
Giám đốc Khối Nhân sự kiêm Trợ lý TGD
- 06/2025 - nay  
Công ty cổ phần Tôn Đông Á  
Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết:
  - 06/2025 - nay Phó TGD
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 98.800 cổ phiếu, chiếm 0,07% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 98.800 cổ phiếu, chiếm 0,07% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCĐKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên           | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|---------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Thanh Lý | Vợ      | 3.250                                                    | 0,00%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024 | Năm 2025      | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|----------|---------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | -        | 1.016.247.107 | 984.564.003           |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.3.5 Ông Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật – Phó Tổng Giám đốc

- ❖ **Họ và tên** **Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật**
- ❖ **Năm sinh** 1989
- ❖ **Quốc tịch** Việt Nam
- ❖ **Trình độ học vấn** Đại học
- ❖ **Năng lực chuyên môn** Kỹ sư cơ khí
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - 2012 - 2015 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Giám sát bán hàng
  - 2015 - 2017 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó Giám đốc Phòng Kinh doanh Nội địa 2
  - 2017 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Giám đốc Phòng Kinh doanh Nội địa 2

- 2017 - 2020  
**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
 Giám đốc Phòng Kinh doanh Xuất khẩu
- 2020 - 05/2025  
**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
 Giám đốc Khối Kế hoạch
- 06/2025 - nay  
**Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
 Phó Tổng Giám đốc
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết:
  - 06/2025 - nay Phó TGD
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 1.676.949 cổ phiếu, chiếm 1,12% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 1.676.949 cổ phiếu, chiếm 1,12% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:

| STT | Họ và tên             | Quan hệ | Số lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026 (cổ phiếu) | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|-----------------------|---------|----------------------------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Thanh Trung    | Cha đẻ  | 48.610.432                                               | 32,60%           |
| 2   | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh | Mẹ đẻ   | 9.788.628                                                | 6,57%            |
| 3   | Nguyễn Thanh Quỳnh An | Em      | 2.183.117                                                | 1,46%            |

- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY:

| STT | Họ và tên             | Quan hệ | Chức danh tại TCDKNY    |
|-----|-----------------------|---------|-------------------------|
| 1   | Nguyễn Thanh Trung    | Cha đẻ  | Chủ tịch HĐQT           |
| 2   | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh | Mẹ đẻ   | TV HĐQT không điều hành |

- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung                                   | Năm 2024 | Năm 2025    | 06 tháng đầu năm 2026 |
|--------------------------------------------|----------|-------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương và lợi ích khác (đồng) | -        | 959.848.837 | 952.148.900           |

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

### 3.3.6 Bà Trần Lệ Xuân - Kế toán trưởng

- ❖ **Họ và tên** **Trần Lệ Xuân**
- ❖ **Năm sinh** **1983**
- ❖ **Quốc tịch** **Việt Nam**
- ❖ **Trình độ học vấn** **Đại học**
- ❖ **Năng lực chuyên môn** **Cử nhân kế toán**
- ❖ **Kinh nghiệm công tác:**
  - **2004 - 2006** **Công ty TNHH Nước Giải khát Hoàn Cầu An Giang**  
**Kế toán tổng hợp**

- 2006 - 2011 **Công ty TNHH Minh Nguyên**  
Kế toán tổng hợp
- 2011 - 2014 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng bộ phận Kế toán
- 2015 - 2017 **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Phó phòng Kế toán
- 2018 - đến nay **Công ty cổ phần Tôn Đông Á**  
Trưởng phòng kế toán/ Kế toán trưởng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại Tổ Chức Đăng Ký Niên Yết:
  - 2018 - đến nay Trưởng phòng kế toán/ Kế toán trưởng
- ❖ Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- ❖ Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 09/09/2026: 40.000 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Cá nhân sở hữu 40.000 cổ phiếu, chiếm 0,03% vốn điều lệ
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là cổ đông của TCDKNY, và tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan: Không có
- ❖ Danh sách những người có liên quan đồng thời là người nội bộ của TCDKNY: Không có
- ❖ Thông tin về các hợp đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa TCDKNY với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người có liên quan của họ: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan đối với Công ty

| Nội dung            | Năm 2024    | Năm 2025    | 06 tháng đầu năm 2026 |
|---------------------|-------------|-------------|-----------------------|
| Thù lao, tiền lương | 854.096.283 | 873.565.787 | 533.572.585           |

|                           |  |  |  |
|---------------------------|--|--|--|
| và lợi ích khác<br>(đồng) |  |  |  |
|---------------------------|--|--|--|

- ❖ Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- ❖ Lợi ích liên quan tại doanh nghiệp khác hoạt động kinh doanh trong cùng lĩnh vực với Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết hoặc là khách hàng/ nhà cung cấp lớn của Tổ Chức Đăng Ký Niêm Yết: Không có

*[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]*

## VII. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã cổ phiếu:** GDA
- Tổng số cổ phiếu đăng ký niêm yết:** 149.098.851 cổ phiếu  
Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 149.098.851 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký niêm yết:**

Khi cổ phiếu của Công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 109 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên), Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm và cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ. Cụ thể, đối với GDA, số lượng cổ phiếu và thời gian hạn chế chuyển nhượng như sau:

| STT | Họ và tên             | Chức vụ                         | SLCP hạn chế chuyển nhượng   |                              |
|-----|-----------------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------|
|     |                       |                                 | 06 tháng kể từ ngày niêm yết | 12 tháng kể từ ngày niêm yết |
| 1   | Nguyễn Thanh Trung    | Chủ tịch HĐQT                   | 48.610.432                   | 24.305.216                   |
| 2   | Lê Thị Phương Loan    | Thành viên HĐQT không điều hành | 19.210.250                   | 9.605.125                    |
| 3   | Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh | Thành viên HĐQT không điều hành | 9.788.628                    | 4.894.314                    |
| 4   | Hồ Song Ngọc          | Phó Chủ tịch HĐQT               | 1.541.274                    | 770.637                      |

| STT              | Họ và tên              | Chức vụ                                         | SLCP hạn chế chuyển nhượng   |                              |
|------------------|------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------|
|                  |                        |                                                 | 06 tháng kể từ ngày niêm yết | 12 tháng kể từ ngày niêm yết |
| 5                | Đoàn Vĩnh Phước        | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc              | 927.929                      | 463.965                      |
| 6                | Phạm Quốc Thắng        | Thành viên HĐQT                                 | 1.636.554                    | 818.277                      |
| 7                | Đoàn Danh Tuấn         | Thành viên độc lập HĐQT                         | 230.644                      | 115.322                      |
| 8                | Ngô Văn Sinh           | Thành viên độc lập HĐQT                         | 143.000                      | 71.500                       |
| 9                | Hoàng Duy Nhất         | Trưởng Ban BKS                                  | 0                            | 0                            |
| 10               | Bùi Thụy Diễm Trang    | Thành viên BKS                                  | 0                            | 0                            |
| 11               | Nguyễn Mai Ngọc Dung   | Thành viên BKS                                  | 0                            | 0                            |
| 12               | Nguyễn Văn Đại         | Phó TGD                                         | 299.912                      | 149.956                      |
| 13               | Nguyễn Thanh Vĩnh Nhật | Phó TGD                                         | 1.676.949                    | 838.475                      |
| 14               | Lâm Vĩnh Hảo           | Phó TGD                                         | 266.923                      | 133.462                      |
| 15               | Đỗ Hữu Vân             | Phó TGD                                         | 98.800                       | 49.400                       |
| 16               | Trần Lệ Xuân           | Kế toán trưởng                                  | 40.000                       | 20.000                       |
| 17               | Nguyễn Hồng Nhung      | Thư ký công ty/Người phụ trách quản trị công ty | 76.050                       | 38.025                       |
| <b>Tổng cộng</b> |                        |                                                 | <b>84.547.345</b>            | <b>42.273.673</b>            |

## 6. Phương pháp tính giá

Giá tham chiếu dự kiến của cổ phiếu GDA trong ngày giao dịch đầu tiên được tham khảo dựa trên 2 phương pháp:

- Giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2025;
- Phương pháp bình quân giá thị trường.

❖ **Giá trị sổ sách**

Căn cứ BCTC hợp nhất năm 2025 được kiểm toán và BCTC hợp nhất bán niên 2026 được soát xét, giá trị sổ sách cổ phiếu GDA như sau:

|                                                  |                         | Tại thời điểm<br>31/12/2025 | Tại thời điểm<br>30/06/2026 |
|--------------------------------------------------|-------------------------|-----------------------------|-----------------------------|
| Vốn chủ sở hữu (đồng)                            | (1)                     | 3.966.990.017.516           | 3.934.647.748.382           |
| Lợi ích của cổ đông không kiểm soát (đồng)       | (2)                     | 26.545.573.845              | 23.353.820.614              |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (cổ phiếu)       | (3)                     | 149.098.851                 | 149.098.851                 |
| Giá trị sổ sách của cổ phiếu GDA (đồng/cổ phiếu) | (4) = ((1) – (2)) / (3) | <b>26.428</b>               | <b>26.233</b>               |

❖ **Phương pháp bình quân giá thị trường**

Phương pháp bình quân giá thị trường là phương pháp xác định giá cổ phiếu GDA theo thực tế giao dịch của cổ phiếu GDA trên hệ thống UPCoM. Giá trị cổ phiếu GDA theo phương pháp bình quân thị trường là bình quân giá tham chiếu của 30 (ba mươi) phiên liên tiếp từ ngày 08/07/2026 đến ngày 18/08/2026 là 12.597 đồng/cổ phiếu.

❖ **Giá tham chiếu tại ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu GDA trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:**

Cổ phiếu GDA hiện đăng ký giao dịch trên hệ thống UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Phương pháp tính giá tham chiếu của cổ phiếu GDA trong ngày niêm yết đầu tiên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) được dự kiến là bình quân giá tham chiếu 30 (ba mươi) phiên giao dịch cuối cùng liên tiếp trước khi hủy đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Sau khi được Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cấp quyết định niêm yết và GDA hủy đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty sẽ tính toán giá tham chiếu và ban hành văn bản về giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và công bố thông tin theo quy định.

**7. Các loại thuế có liên quan**

Bản trình bày về thuế trong phần này dựa trên luật hiện hành tại ngày phát hành Bản Cáo Bạch này và phụ thuộc vào bất kỳ thay đổi về luật nào mà có thể có hiệu

lực hồi tố được ban hành sau ngày phát hành Bản Cáo Bạch này. Những nội dung tóm tắt dưới đây không phải là những phân tích có tính toàn diện về các điểm cần lưu ý về thuế có thể ảnh hưởng tới quyết định mua, sở hữu hoặc bán chứng khoán và không nhằm mục đích giải quyết các vấn đề về thuế đối với tất cả các nhà đầu tư, một số nhà đầu tư (như người môi giới chứng khoán hoặc môi giới mua bán hàng hoá) phải tuân theo các quy định riêng.

**Các loại thuế liên quan tới Công ty:**

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp:** Theo Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025, thì mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty là 20%.
- **Thuế giá trị gia tăng (VAT):** Thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024. Thuế suất thuế giá trị gia tăng mà Công ty phải chịu là 10%.
- Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại Việt Nam.

**Các loại thuế liên quan đối với nhà đầu tư cá nhân:**

- **Thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:**

Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015.

Đối với nhà đầu tư nước ngoài: thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán áp dụng thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,1% trên tổng số tiền nhận được từ việc chuyển nhượng.

**Các loại thuế liên quan đối với nhà đầu tư tổ chức:**

- **Thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán:**

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 ngày 03/06/2008 và Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/06/2013 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 thì thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

Riêng đối doanh nghiệp nước ngoài, tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư thì thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán sẽ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 0,1% trên doanh thu tính thuế.

## **VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT**

### **1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

#### **CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3824 5252

Fax: (028) 3824 5250

Website: [https://www.ey.com/vi\\_vn](https://www.ey.com/vi_vn)

### **2. TỔ CHỨC TƯ VẤN**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Tầng 2,3,5,6,7,11 và 12, tòa nhà AB, 76A Lê Lai, p. Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 84 28 3823 3299

Website: [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn)

### **3. Ý KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT**

Với tư cách là Tổ chức tư vấn niêm yết cho Công ty cổ phần Tôn Đông Á, Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) đã thực hiện việc rà soát, kiểm tra hồ sơ đăng ký niêm yết và các tài liệu liên quan do Công ty cung cấp. Trong quá trình thực hiện, chúng tôi đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật, thực hiện một cách trung thực, cẩn trọng và khách quan. Trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và đầy đủ của các số liệu, thông tin, tài liệu trong hồ sơ thuộc về Công ty cổ phần Tôn Đông Á theo quy định của pháp luật

Trên cơ sở các thông tin, số liệu, tài liệu do Công ty cổ phần Tôn Đông Á cung cấp, chúng tôi nhận thấy hồ sơ đăng ký niêm yết của Công ty cơ bản đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành và quy chế niêm yết của Sở Giao dịch Chứng khoán. Việc phân tích, đánh giá đã được thực hiện hợp lý, thận trọng và trong phạm vi trách nhiệm tư vấn của chúng tôi.

Việc Công ty cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh tham gia tư vấn và xác nhận hồ sơ đăng ký niêm yết của Công ty cổ phần Tôn Đông Á chỉ có nghĩa là hồ sơ đã được rà soát theo quy định pháp luật hiện hành, không đồng nghĩa với việc bảo đảm giá trị hay triển vọng của chứng khoán. Mọi tuyên bố trái với nội dung này là bất hợp pháp.

## **IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ**

Không có.

X. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

TP.HCM, ngày 14 tháng 09 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT  
CÔNG TY CỔ PHẦN TÔN ĐÔNG Á

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THANH TRUNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐOÀN VĨNH PHƯỚC

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TRẦN LỆ XUÂN

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KHỐI TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**



**PHAM NGOC BICH**

**XI. PHỤ LỤC**

1. **Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. **Phụ lục II** : Điều lệ Công ty cổ phần Tôn Đông Á;
3. **Phụ lục III** : Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ năm 2024, 2025 đã được kiểm toán; Báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ soát xét bán niên năm 2026;
4. **Phụ lục IV** : Các phụ lục khác

